

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02

Thời gian: 03/02 đến 28/02/2025

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT	MỤC TIÊU GIÁO DỤC	NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH			
		SINH HOẠT	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
	+ <i>Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể khi thực hiện các vận động : trườn, tung</i>	- Tung bóng cùng cô - Tung bắt bóng cùng cô (1m)	- Đá bóng - Đứng co 1 chân - Tung bóng cùng cô - Tung bắt bóng cùng cô (1m)	- Đá bóng - Đứng co 1 chân - Tung bóng cùng cô - Tung bắt bóng cùng cô (1m)	
			- TCDG: Dung dăng dung dẻ (cũ), lộn cầu vòng (mới) - TCVD: Bắt bướm (cũ), cáo và thỏ (mới)		
	+ <i>Trẻ vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay trong hoạt động : Khuấy, đảo, chắp ghép</i>	- Khuấy, đảo			- Khuấy nước hạt chia - Đảo bột
	*Trẻ có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn,	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước			

	ngủ, vệ sinh.	khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn. -Vứt rác đúng nơi qui định			
	<i>*Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn</i>	- Cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt			
	+ <i>Trẻ nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</i>	- Nhận biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.		
II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC	+ <i>Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa,quên thuộc</i>	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc + Quả dưa hấu + Quả táo + Chùm nho	
	+ <i>Trẻ sờ nắn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng</i>	- Nhìn, sờ, ngửi quả để nhận biết đặc điểm nổi bật			- Nhìn, sờ, ngửi quả để nhận biết đặc điểm nổi bật

		- Ném vị của một số quả (ngọt, chua)		- Ném vị của một số quả (ngọt, chua)	
	<i>+Trẻ chỉ nói tên hoặc lấy cát đúng đồ chơi.</i>	Kích thước to – nhỏ			Kích thước to – nhỏ
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ	<i>* Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.</i>	- Nghe truyện ngắn: + Cây táo + Quả thị		- Nghe truyện ngắn: + Trẻ chú ý lắng nghe kể chuyện: cây táo; quả thị + Trả lời được các câu hỏi về tên truyện. Tên và hành động của các nhân vật: Cây táo; quả thị	
		- Nghe các câu hỏi: Cái gì? Làm gì? Để làm gì? ở đâu? Như thế nào?			
		- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. + Quả thị + Dung dăng dung dẻ		- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo. + Quả thị + Đôi dép	

	+ <i>Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản</i>	-Trả lời các câu hỏi: “Ai đây?” “Cái gì đây?” “...Làm gì?” “Thế nào?”			
	+ <i>Trẻ phát âm rõ tiếng.</i>	- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh		- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh (2 tiết)	
	+ <i>Trẻ sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau</i>	- Chào hỏi, trò chuyện - Bày tỏ nhu cầu của bản thân			
IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ	+ <i>Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.</i>	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn		
		- Tập sử dụng, đồ dùng			- Tập sử dụng đồ dùng; Mang vớ
	+ <i>Trẻ thực hiện hành vi xã hội đơn giản</i>	- Biết chào tạm biệt cảm ơn, ạ, vâng ạ			
	+ <i>Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ</i>	- Nấu ăn			
		- Chơi thân thiện cạnh trẻ khác			

	+ Trẻ thực hiện một số yêu cầu của người lớn	- Thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: + Xếp hàng chờ đến lượt. + Để đồ chơi vào nơi qui định			
	+Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + Con chim hót		- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + Con chim hót (2 tiết)	
		- Nghe nhạc với các giai điệu khác nhau			
	+Trẻ thể hiện cảm xúc qua tô màu, nặn, vẽ	- Tô màu - Vẽ các đường nét khác nhau - Nặn			- Tô màu quả táo (tập Th trang 9) - Tô màu quả dưa hấu - Nặn + Viên bi + Quả quýt

NHẬN XÉT CUỐI THÁNG:

*** Phát triển thể chất:**

+ Phát triển vận động:

- 20/23 tỉ lệ 87% Trẻ biết đá bóng; Đứng co 1 chân; Tung bóng cùng cô; Tung - bắt bóng cùng cô; Khuấy nước hạt chia; Đảo bột
- 3/23 tỉ lệ 13% Trẻ chưa biết đá bóng; Đứng co 1 chân; Tung bóng cùng cô; Tung - bắt bóng cùng cô; Khuấy nước hạt chia; Đảo bột
- Cô tiếp tục rèn trẻ ở các hoạt động tiếp theo.

+ Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

- 20/23 tỉ lệ 87% Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau, đi vệ sinh đúng nơi quy định. Đi giày, dép.
Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh

*** Phát triển nhận thức:**

- 20/23 tỉ lệ 87% Trẻ biết tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc. Dưa hấu; Quả táo; Chùm nho; Kích thước to – nhỏ
- 3/23 tỉ lệ 13% Trẻ chưa biết tên và một số đặc điểm nổi bật của hoa quen thuộc. Dưa hấu; Quả táo; Chùm nho; Kích thước to – nhỏ
- 20/23 tỉ lệ 87% Trẻ biết nhìn, sờ, ngửi quả để nhận biết đặc điểm nổi bật; Nếm vị của một số quả (ngọt, chua)
- 3/23 tỉ lệ 13% Trẻ chưa biết nhìn, sờ, ngửi quả để nhận biết đặc điểm nổi bật; Nếm vị của một số quả (ngọt, chua)
- Cô tiếp tục rèn trẻ ở các hoạt động tiếp theo

*** Phát triển ngôn ngữ:**

- 19/23 tỉ lệ 82% Trẻ biết chú ý nghe, trả lời được các câu hỏi về tên truyện và hành động của các nhân vật trong truyện "Quả thị; cây táo, mẹ tắm bé, mẹ mặc áo cho bé, bé ngủ dậy"
- 4/23 tỉ lệ 18 % Trẻ chưa biết chú ý nghe, trả lời được các câu hỏi về tên truyện và hành động của các nhân vật trong truyện "Quả thị; cây táo, mẹ tắm bé, mẹ mặc áo cho bé, bé ngủ dậy"
- 17/23 tỉ lệ 73 % trẻ biết đọc vươt theo cô các bài thơ, ca dao, đồng dao ngắn có câu 3-4 tiếng: Quả thị; đôi dép; dung dăng dung dẻ; lộn cầu vòng
- 6/23 tỉ lệ 27 % Trẻ chưa biết đọc vươt theo cô các bài thơ, ca dao, đồng dao ngắn có câu 3-4 tiếng: Quả thị; đôi dép; dung dăng dung dẻ; lộn cầu vòng
- Cô tiếp tục rèn trẻ ở các hoạt động tiếp theo

*** Phát triển TCKNXH-TM:**

- 20/23 tỉ lệ 87% Trẻ biết tô màu quả táo; Quả dưa hấu; nặn viên bi; quả quýt; Biết mang vớ
- 3/23 tỉ lệ 13% Trẻ chưa biết tô màu quả táo; Quả dưa hấu; nặn viên bi; quả quýt; Biết mang vớ
- 20/23 tỉ lệ 87% Trẻ biết hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài: Con chim hót
- 3/23 tỉ lệ 13% Trẻ chưa biết hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài: Con chim hót
- Cô tiếp tục rèn trẻ ở các hoạt động tiếp theo

